

Số: 2597 /QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 12/tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công khai số liệu, thuyết minh tình hình thực hiện dự toán
ngân sách nhà nước 09 tháng năm 2018**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 1902/STC-QLNS ngày 05/10/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu, thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 09 tháng năm 2018 theo các biểu đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /p

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, KT. *mm*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Đặng Trọng Thăng

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 9 THÁNG NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của UBND tỉnh)



Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN 9 THÁNG	SO SÁNH ƯỚC THỰC HIỆN VỚI (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG THU NSNN	13.858.173	12.903.691	93,1	105,7
A	TỔNG THU NSDP	11.657.773	11.039.668	94,7	102,2
I	Thu NSNN trên địa bàn	7.241.500	5.293.319	73,1	77,3
1	Thu nội địa	6.391.500	4.155.400	65,0	90,7
2	Thu từ dầu thô				
3	Thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu	850.000	1.137.919	133,9	143,0
4	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	147.253	2.242.587		
III	Trợ cấp NSTW	6.469.420	5.067.905	78,3	117,1
IV	Thu tạm từ quỹ dự trữ tài chính		100.000		
V	Thu kết dư ngân sách		1.064		
VI	Các khoản ghi thu trên địa bàn		198.816		136,4
B	TỔNG CHI NSDP	11.657.773	8.939.600	76,7	114,0
I	Chi cân đối NSDP	11.327.432	8.588.634	75,8	115,0
1	Chi đầu tư phát triển	3.566.646	3.169.642	88,9	126,0
2	Chi thường xuyên	7.562.606	5.418.889	71,7	107,6
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	3.900			
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.450			
5	Dự phòng ngân sách	192.830			
6	Chi nộp ngân sách cấp trên		103		
II	Chi chương trình mục tiêu quốc gia	200.141			
III	Các khoản ghi chi trên địa bàn		198.816		
C	BỘI THU - TRẢ NỢ VAY	130.200	152.150	116,9	66,7

ƯỚC THỰC HIỆN THUNG AN SÁCH NHÀ NƯỚC 9 THÁNG NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số 2591/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của UBND tỉnh)



Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN 9 THÁNG	SO SÁNH ƯỚC THỰC HIỆN VỚI (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	7.241.500	5.293.319	73,1	
I	Thu nội địa	6.391.500	4.155.400	65,0	90,7
1	Thu từ khu vực DNNN	450.000	291.613	64,8	116,0
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	130.000	170.680	131,3	74,4
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	1.699.000	1.213.709	71,4	104,0
4	Thuế thu nhập cá nhân	180.000	164.222	91,2	115,6
5	Thuế bảo vệ môi trường	2.045.000	981.694	48,0	113,5
6	Lệ phí trước bạ	210.000	181.616	86,5	156,9
7	Thu phí, lệ phí	60.000	64.353	107,3	66,3
8	Các khoản thu về nhà, đất	1.473.000	891.679	60,5	
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp	-	43		162,6
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	8.000	12.715	158,9	129,4
-	Thu tiền sử dụng đất	1.200.000	805.068	67,1	62,5
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	265.000	63.188	23,8	28,9
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước	-	10.665		
9	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	5.000	8.456	169,1	
10	Thu hồi vốn, thu cổ tức, lợi nhuận được chia của Nhà nước và lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp nhà nước				
11	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	42.500	33.205	78,1	115,6
12	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	18.000	49.172	273,2	91,0
13	Thu khác ngân sách	75.000	100.116	133,5	96,2
14	Thu từ các khoản cho vay của ngân sách	4.000	4.885	122,1	502,0
II	Thu từ dầu thô	-	-		
III	Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	850.000	1.137.919	133,9	143,0
IV	Thu viện trợ	-	-		
B	THU NSDP ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	4.809.400	3.429.295	71,3	
1	Từ các khoản thu phân chia	3.054.600	1.927.076		
2	Các khoản thu NSDP được hưởng 100%	1.986.500	1.502.219		

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 9 THÁNG NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số: 2597/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của UBND tỉnh)



DVT: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN 9 THÁNG	So sánh (%)	
				DT NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NSDP	11.657.773	8.939.600	76,7	114,0
A	CHI CÂN ĐỐI NSDP	11.327.432	8.588.634	75,8	115,0
I	Chi đầu tư phát triển	3.566.646	3.169.642	88,9	126,0
1	Chi đầu tư cho các dự án	3.566.646	3.169.642	88,9	126,0
2	Chi đầu tư và hỗ trợ vốn cho các DN hoạt động công ích				
II	Chi thường xuyên	7.562.606	5.418.889	71,7	107,6
1	Chi ANQP	220.964	236.045	106,8	118,3
2	Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo	2.976.223	2.108.554	70,8	110,4
3	Chi sự nghiệp y tế, DS KHH GD	784.329	507.901	64,8	163,4
4	Chi sự nghiệp khoa học công nghệ	28.110	15.646	55,7	109,7
5	Chi sự nghiệp văn hóa TT.TT & DL	102.975	63.552	61,7	90,2
6	Chi SN phát thanh truyền hình	51.752	29.271	56,6	98,0
7	Chi đảm bảo XH	893.997	694.949	77,7	86,7
8	Chi sự nghiệp kinh tế	748.395	455.917	60,9	111,5
	Trong đó:				
	-Sự nghiệp nông nghiệp, thủy lợi	56.270	67.113		
	-Sự nghiệp giao thông	63.600	28.269		
	-SN kinh tế khác	114.638	36.440		
	-Chi hỗ trợ cho DN do miễn giảm thủy lợi phí	295.142	198.084		
	-Chi quy hoạch	10.000	12.150		
9	Chi sự nghiệp Tài nguyên và môi trường	260.230	146.713	56,4	222,3
10	Chi quản lý hành chính	1.410.207	1.106.424	78,5	102,0
11	Chi trợ giá	15.500	7.019	45,3	66,4
12	Chi khác ngân sách	57.923	37.896	65,4	97,6
13	Chi vốn dự bị động viên	12.000	9.000		
III	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	3.900			
IV	Dự phòng ngân sách	192.830			
V	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.450			
VI	Chi nộp ngân sách cấp trên		103		
B	CHI CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA	200.141			
C	CÁC KHOẢN GHI CHI TRÊN ĐỊA BÀN		198.816		

ỦY BAN NHÂN DÂN

TỈNH THÁI BÌNH



THUYẾT MINH

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 09 THÁNG NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số: 2597/QĐ-UBND ngày 4/10/2018 của UBND tỉnh)

1. Thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước:

Tổng thu ngân sách nhà nước (NSNN) 09 tháng ước thực hiện 12.903,6 tỷ đồng, đạt 93,1% dự toán năm, tăng 5,7% so với cùng kỳ năm 2017.

Tổng thu ngân sách địa phương (NSDP) 09 tháng ước thực hiện 11.039,6 tỷ đồng, đạt 94,7% dự toán năm, tăng 2,2% so với cùng kỳ năm 2017 (loại trừ thu chuyển nguồn và thu kết dư, tổng thu NSDP đạt 76,4% dự toán năm).

Thực hiện thu ngân sách ở một số lĩnh vực như sau:

- Thu nội địa: 09 tháng ước thực hiện 4.155,4 tỷ đồng, đạt 65% dự toán năm, bằng 90,7% so với cùng kỳ năm 2017, chiếm tỷ trọng 32% tổng số thu NSDP.

Thu nội địa được hưởng (trừ thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, thu bán nhà thuộc sở hữu nhà nước) 09 tháng ước thực hiện 2.515,9 tỷ đồng, đạt 67% dự toán năm. Một số khoản thu, sắc thuế đạt tỷ lệ khá: Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 131,3%, thuế phi nông nghiệp đạt 158,9%, thu phí, lệ phí đạt 107,3%. Tuy nhiên, còn một số khoản thu, sắc thuế đạt thấp dưới 50% dự toán (đặc biệt là thuế bảo vệ môi trường đạt 48%, thu tiền thuê đất đạt 23,8%).

- Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương: 09 tháng ước thực hiện 5.067,9 tỷ đồng, đạt 78,3% dự toán; Trong đó: Bổ sung cân đối ngân sách 3.520 tỷ đồng; Bổ sung có mục tiêu trong dự toán 1.243,3 tỷ đồng; Bổ sung có mục tiêu ngoài dự toán 187,7 tỷ đồng; Bổ sung thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia 116,8 tỷ đồng.

- Thu chuyển nguồn năm trước sang: 2.242,5 tỷ đồng (ngân sách cấp tỉnh 1.864,6 tỷ đồng, ngân sách cấp huyện 217,2 tỷ đồng, ngân sách cấp xã 160,6 tỷ đồng).

- Thu thuế xuất, nhập khẩu: 09 tháng ước thực hiện 1.137,9 tỷ đồng, đạt 133,9% dự toán, tăng 43% so với cùng kỳ năm 2017.

- Tạm thu từ Quỹ Dự trữ tài chính: 100 tỷ đồng.

2. Thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách địa phương:

Tổng chi NSDP 09 tháng ước thực hiện 8.939,6 tỷ đồng, đạt 76,7% dự toán, tăng 14% so với cùng kỳ năm 2017; trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: 09 tháng ước thực hiện 3.169,6 tỷ đồng, đạt 88,9% dự toán, tăng 26% so với cùng kỳ năm 2017.

- Chi bội thu (trả nợ vay): 09 tháng thực hiện 152,1 tỷ đồng, đạt 116,9% dự



toán năm.

- Chi tiêu dùng thường xuyên: 09 tháng ước thực hiện 5.418.889 tỷ đồng, đạt 71,7% dự toán, tăng 7,6% so với cùng kỳ năm 2017 (trong đó: sự nghiệp giáo dục đào tạo đạt 70,8% dự toán, sự nghiệp y tế dân số kế hoạch hóa gia đình đạt 64,8% dự toán,...)/.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

